Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GERANT
DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1937

NĂM THỨ 11 — SỐ 1096 — 一九三七年七月十二日 — NGÀY THỨ BA 17 AOUT 1937

GIÁ BÁO: Mỗi số 0$04
TRONG NƯỚC: Một năm 6$00 — Sáu tháng 3.10 — Ba tháng 1.60
PHÁP VÀ THUỘC-ĐỊA PHÁP: Một năm 7$00 — Sáu tháng 3$60
NGOẠI QUỐC: Một năm 11$00 — Sáu tháng 6$00
Mua báo và đăng quảng-cáo xin trả tiền trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút: HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY
Số 123, đường Đông-Ba, HUẾ
Điện-thoại số 62 — Đánh giây thép: TIENGDAN HUE
Quản-lý: TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Một đoàn xe hỏa, cán toa xe đầu máy cho tốt.

QUANH CUỘC BẦU-CỬ DÂN-BIỂU TRUNG-KỲ

ĐÁ HẾT CẠNH TRANH ĐẤU

Cuộc tổng tuyển cử dân biểu Trung kỳ ngày 1er Août đã xong rồi; bảng trường đã treo; ngài nào được thẳng số tiêm, có tên trên bảng, dầu ai có chỉ trích, có không bằng lòng, mà số đông cử tri đã bỏ lá thăm cho, tức ngài ấy đã nghiễm nhiên «quan nghị», thay mặt dân mà chiếm một ghế trong nghị trường, không còn phải bàn, và có bàn cũng thừa.

Tuy vậy, về toàn cuộc khóa tuyển cử nầy, còn một trường hiệp cạnh tranh có vẻ càng kịch liệt và càng quan hệ hơn, mà chỉ trong các ngài thi đậu hôm nay tranh cạnh nhau, tức là mấy ghế thường trực (nghị trường, thơ ký, viên hội đồng thường trực và hai viên dự Đại hội đồng Kinh tế). Như ví dụ với lối thi khoa cử ngày xưa thì ngày tuyển cử 1er và 8 Août vừa qua là thi hương, hay thi hội, còn tranh ghế thường trực và hội đồng sau nầy là thi đình, quan trọng xấp mấy lần thi vừa qua.

Quan trọng vì đâu?

Theo chế độ đại nghị mới thi hành ở xứ ta, triều đình chưa có hiến pháp làm bảo chương, nhân dân chưa có quyền phổ thông đầu phiếu, trong 50 người mới có một người ủy viên có quyền cử tri. Thế là trong đám thường dân gởi cả nguyện vọng và ý chí cho người cử tri, ủy viên có cái trách nhiệm quan trọng hơn người thường dân nhiều.

Tới một tầng nữa, dân biểu do số cử tri kia bảo cử ra, thì người dân biểu lại càng quan trọng hơn; vì thay mặt cho bạn cử tri tức thay mặt cho đám thường dân, là mấy ngài trúng ngày 1er và 8 Août vừa rồi.

Lại tiến lên một tầng nữa là ghế nghị trường, thơ ký, ghế viên hội đồng, tức ban thường trực giữ cơ quan cho viện, và 2 viên nữa được dự Đại hội đồng Kinh tế Đông dương.

Về 5 cái ghế sau nầy, ngoài lương bổng nguyệt cấp (ban thường trực) và tiền phụ cấp (dự Đại hội đồng), là số lương đương hưởng về phận sự mà các ngài nghị viên «hàng» kia không có, đã là cái ghế đặc biệt rồi; huống từ dưới dân chọn lên ủy viên, từ ủy viên chọn lên dân biểu, lại từ trong dân biểu mà chọn ra 5 cái ghế ấy, trải đã mấy lần lựa lọc, đáng lẽ 5 cái ghế ấy là vật kết tinh về ý chí của dân trong xứ. Đó là một lẽ quan trọng.

Còn một lẽ nữa, trong đám dân biểu, «mười ngón tay có ngón ngắn ngón dài», nhân vật trong xứ đương lúc mới cũ xen lẫn nầy, sao cho được toàn người khá giỏi cả mà không có người dung thường xen vào? Song, dầu đám nghị viên nhiều kẻ tầm thường mà được ban trị sự cầm dầu (ghế thường trực) là người có tư cách đúng đắn, có công tâm làm việc dân mà không bận việc riêng, thì dầu không làm được việc ích lợi gì to, cũng giữ được tư cách một «đoàn thể dân cử», khiến cho nhà nước để ý, mà nhân dân cũng gởi mối hy vọng một đôi phần.

Trái lại, trong đám dân biểu, có người khá giỏi, có công tâm công đức, mà cái cơ quan cốt yếu là ban thường trực nói trên, lại là người không xứng đáng, đặt lợi riêng việc riêng lên trên đoàn thể chung và việc chung, lại làm việc để hèn, thì cờ vào tay ai nấy phất, mấy người khác cũng đứng ngoài mà ngó, chả ích cho việc chung của nhân dân và cả chánh phủ nữa. Đó lại là một lẽ quan trọng.

Theo lẽ nói trên, kỳ tổng tuyển cử vẫn đã qua, danh sách dân biểu đã thành, mà tiền đồ dân viện sau nầy, hay, dở, tốt, xấu, còn quan hệ tại kỳ bảo cử ban thường trực và 2 ghế dự hội đồng Kinh tế vào kỳ hội nay mai. Các ngài dân biểu đã được nhân dân bỏ thăm cho, tưởng là thăm của các ngài về cuộc bảo cử ban thường trực.... tới đây, càng nên thận trọng mười phân; còn chánh phủ muốn cho nhân dân không có mối hoài nghi đối với chế độ dân cử, tưởng nên lưu ý vào cơ quan tối cao của Dân viện nói trên, đừng để cho ai được thi ngọn gì ra lợi dụng.

TIẾNG-DÂN

Xin chú ý!!

Như lời bản báo đã tuyên bố kể từ 10 Août 1937, giá báo đồng niên là 6$00, 6 tháng 3$10 và 3 tháng 1$60. Ngài nào mua, xin gởi mandat đúng số kỳ. Những ngài mua báo trước ngày 10 Août 1937, mà chưa trả đủ tiền thì giá 8$ chỉ tính đến 10 Août thôi, còn về sau thì tính giá 6$00 cả. Khi gởi tiền trả, xin nhớ cho.

TIẾNG-DÂN

CHUYỆN ĐỜI

Bắt lươn đầu đuôi

Người mình có cái tánh cẩu thả, phàm việc gì, trước lúc việc chưa đến, không lo trù cách sắp đặt thế nào, đến khi việc tới, cấp không liệu phương pháp ứng phó cho nhằm nhịp; thường cứ để việc đã qua rồi mới ăn năn, than tiếc, hoặc là rầm chạy quáng, muốn kiếm thế nầy ngọn khác để kéo lại, thành ra tốn công vô ích mà việc hỏng vẫn cứ hỏng.

Ví dụ cho chuyện hỏng đó, không chi rõ ràng hơn câu tục ngữ «bắt lươn đầu đuôi» mà ông già bà cả xưa ta thường nói.

Con lươn (Nghề trỏ ra gọi là con chạch) hình như rắn, ở hang dưới bùn, người ta kinh nghiệm cho là một vật dai rất bền, thường cần bắt nó thì bắt ngả đầu đầu. Vì mình nó có nhớt rất trơn, hễ bắt đầu đuôi, nó vượt một cái là chun xuống dưới bùn mất. Vì thế, nên chuyện gì mà làm hại, gọi là «bắt lươn đầu đuôi».

a) Anh B. có việc tới cửa công, quê mùa không biết gì là gì. Nghe thầy Sĩ bảo về lo viết chợ, đem đây thầy bảo làm xong cho; tin lời, chợ đã sắm đem đến. Bắn sau việc vẫn kéo dài; hỏi thầy xin số bạc ấy lại, thì thầy đã tiêu khi nào rồi còn đâu! mà ai đợi gì mà trả!

Bắt lươn đầu đuôi!

b) Ông G. có cậu con học đến bằng ơ học Pháp việt, muốn con có chỗ làm để chung cái tiếng «thầy ký» với làng xóm. Ngày nọ có một chàng hơi quen quen, đa trang ra «mối», tới nhà chơi, tự xưng mình làm sở nọ sở kia, được ông chủ gần, muốn đem ai vào giúp việc cũng được, ông

(Xem qua trang 2 cột 1)

Phương Mai

QUANH CUỘC TRUNG-NHẬT XUNG-ĐỘT

NGUYÊN-NHÂN CUỘC ĐỔ MÁU Ở LƯ-CẦU-KIỀU

(Tiếp theo số 1094)

4) Thế lực quân Nhật ở Hoa-bắc chi phối và chuẩn bị

Quân Nhật đồn trú ở Hoa bắc, trước sau Điền-Đại tư lệnh đảo nhiệm, từ 5000 tăng lên 8000 người; đến tháng 2, 3 năm nay, mượn danh hoán phòng, tăng gia lên đến vạn. Trước cuộc xung đột, ở quân đội biên chế và phối bị. Kể bộ binh, pháo binh, trọng pháo, cơ quan thường, hàng không, kỵ binh, công binh, cơ khí hóa học chiến đội, và thông tin ban v. v. chi phối dưới Thiếu tướng, Đại tá, Trung tá, và Thiếu tá, chia từng địa điểm:

Thiên tân	3.200	người
Bắc bình	1.200	»
Phong đài	200	»
Thông châu	1.200	»
Đường sơn	600	»
Du quan	400	»
Tân hoàng đảo	500	»
Nam đại tự	600	»
Đường cô	600	»
Xương lê	200	»
Loan châu	300	»
Lưu thủ	200	»
Thiên an	100	»
Ngọc điền	100	»

(Trên là chưa kể quân tới sau).

Còn quân đội tổ chức:

Tư lệnh: Hương nguyệt Thanh;
Tham mưu trưởng: Kiều Bản;
Tham mưu bộ đại chủ nhiệm: Trảng Điền;
Tham mưu bộ khoa trưởng 1: Đại Mộc 2;
» « Hòa Tri 3;
« » Tri Điền 4;
» » Trường lảnh

Ngoài ra, quân y, thú y, phiên dịch, phối tri rất chân đáo.

Lúc sự biến Lư cầu phát sanh, đầu tiên ở Bình, Tân, Phong, Thông 4 nơi đều rút một bộ đội đến ứng tiếp. Sau nhân chưa chiếm được ưu thế, cải điện đại đội ở Đường cô, Thiên tân, tăng gia lên tiền tuyến. Lúc xung đột ở Phong đài ngày 12-7, quân Nhật đã có 2.400 người. Sau lục tục điện đến, quân tác chiến đã trên một liên đội, mà khí giới tối tân, thực lực hề trong càng hùng hậu.

Cách biên chế của đạo quân 29

Bên nầy đạo quân 29 của Tàu, cọng 4 sư đoàn, 1 đặc vụ lữ, 3 độc lập lữ, và 3 kỵ binh lữ. Thống soái và trú địa như dưới:

— Đạo quân 29, quân trưởng Tống triết Nguyên.

— Đạo quân 37, sư trưởng Phùng trị Ao, quân 3 lữ, trú ở Tây uyển, bao cả Lơ cầu, Trương tân điếm, Bảo định, Đại danh và Trung bắc bộ tỉnh Hà bắc.

— Đạo quân 38, sư trưởng Trương tự Trung, quân 3 lữ, trú ở Nam uyển, Thông châu, Thiên tân và Trung nam bộ tỉnh Hà bắc.

— Đạo quân 43, sư trưởng Lưu nhữ Minh, quân 3 lữ, trú ở Sát tỉnh, Tuyên hóa, Nam kiều, Trương viên Độc thạch khẩu.

— Đạo quân 132, sư trưởng Triệu đăng Vũ, quân 2 lữ, trú ở Hà gian, Đông sung, Nam bộ Hà nam.

— Đạo lữ 39, lữ trưởng Nguyên huyên Vũ, quân 3 đoàn, trú các miền tỉnh Sát.

— Đạo lữ 40, lữ trưởng Lưu nhi Minh, quân 2 đoàn, trú trong tỉnh Sát.

— Đạo lữ 25, Lữ trưởng Trương lăng Vân, quân 2 đoàn trú Lai nguyên, Phụ bình, tỉnh Hà bắc.

— Kỵ binh độ nhứt lữ, Lữ trưởng Trương nhân Chi, quân 2 đoàn, trú Trường tân điếm và Lương hương.

Kỵ binh độ nhứt lữ, Lữ trưởng Hạ tử Minh quân 2 đoàn trú miền Xích thanh, Hoài lại, ở tỉnh Sát.

— Kỵ-binh độ thập cửu lữ, Lữ trưởng Trịnh đại Chương, quân 3 đoàn trú Bình nam uyển.

Trừ các sư lữ kể trên, quân tân biên năm ngoái có Kỵ bắc bảo an đội, do Thạch hữu Tam sung chức tư lệnh cộng bạt 2 lữ, độ nhứt lữ trưởng Trịnh hy Hiền, độ nhị lữ trưởng Cao thọ Huân, mỗi lữ 2 đoàn, tổng số có 10.000. Cũng trong năm ngoái, tỉnh Hà bắc có biên huyện «Bảo an đoàn đội», danh nghĩa là quân của chánh phủ Hà bắc, kỳ thiệt cũng thuộc dưới quyền thống chế của đạo quân 29 số trên 3 vạn.

(Còn nữa)

KHÁCH-QUAN

4 người ở hiệu sách Phổ thông bị bắt

VINH. — Mới đây hiệu sách «Phổ thông» ở đường Maréchal Foch bị đóng cửa. Thì nay người chủ trương là Ng.-ngọc-Tuyết cùng 3 người đồng sự là Ngô-đức-Lân, Ng.-v.-Lan bị bắt ở Vinh; lại 1 người nữa Ngô-Liêm, đang ở Sài-gòn, nên có giấy gởi vào Nam kỳ để bắt.

TỪ Á SANG ÂU

CUỘC TRUNG-NHẬT

Quân hai bên giao chiến ở Tịnh-hải — Hai vị võ quan Nhật bị giết ở gần Thượng-hải — Phi công Mỹ mộ sang giúp Tàu — Tàu đặt mua nhiều máy bay thả trái phá của Mỹ

QUÂN TÀU NHẬT XÁP TRẬN

Tế-nam, 9-8 — Sáng hôm 7-8, một liên đội binh Nhật kéo đến đường xe lửa Tịnh hải đánh với quân Tàu ở đó. Đánh nhau 2 giờ, quân Nhật bị bại.

Một đội xe thiết giáp Nhật lại đến Đốc lưu trấn để giúp bộ binh Nhật thả trái phá, phá cái cầu sắt. Đường xe lửa Đốc lưu trấn — Tịnh hải cũng bị người Nhật phá hư đang sửa lại. Quân Nhật lại mưu đánh Nam khẩu, và phái kỵ binh nhiều lượt miền nam Thiên tân.

HAI VỊ VÕ QUAN NHẬT BỊ GIẾT CHẾT

Thượng-hải, 9-8 — Chiều hôm qua có 2 vị võ quan Nhật cầm vào trại tân bay Hồng-khẩu của Tàu ở gần Thượng hải, bị quân Tàu đuổi ra, 2 vị võ quan Nhật rút súng lục ra bắn, hai bên xung đột, một vị võ quan Nhật chết tại trận, còn vị kia bị thương nặng, mấy giờ sau cũng tắc hơi, một người lính Tàu bị chết. Viên đốc lý thành phố Thượng hải đã tới đàm với các quan chức Nhật để thăm viếng cho êm, viên tư lệnh hải quân Nhật cảnh cáo quân Tàu rằng như vậy là Tàu không muốn hòa bình, nếu những việc như thế còn xảy ra, hải quân Nhật buộc lòng phải tự do hành động. Bọn võ quan Nhật đòi một hai trả thù, họ nói một người Nhật bận đồ võ phục là cái quốc thể Nhật, quân Tàu giết chết đi tức là phạm tội làm nhục danh giá nước Nhật.

TÀU MỘ PHI CÔNG MỸ VÀ MUA NHIỀU MÁY BAY THẢ TRÁI PHÁ CỦA MỸ

Londres 8-8 — Báo «Times» ở Luân đôn đăng tin nói dư luận trong các giới Nhật rất xôn xao về sái tin Tàu đã mộ nhiều phi công Mỹ và đặt mua ở Hoa kỳ nhiều máy bay thả trái phá. Chánh phủ Nhật có khuyến nghị với chánh phủ Mỹ về việc nầy.

LẠI LÀM CHO NHẬT THÊM KHÓ CHỊU

Đông kinh, 8-8 — Các giới Nhật lại càng khó chịu về cái tin ở Los Angeles nói Russell Hearst, nguyên số vốn cho Trương tác Lâm, định tổ chức một đoàn phi công 132 người để qua giúp Tàu.

ANH ĐEM TÀU CHIẾN ĐẾN THƯỢNG-HẢI

Thượng-hải, 8-8 — Hai chiếc điệp ngư lôi của Anh Dueane và Défender đã tới bến Thượng hải.

THÁI-ĐÌNH KHẢI LẠI HOẠT ĐỘNG

Thượng-hải, 8-8 — Thái đình Khải tư lệnh đạo quân 19 của Tàu đánh tan quân Nhật mấy trận ở Thượng hải — Ngũ tháng năm trước, đạo quân ấy nổi tiếng hoàn cầu, sau bị giải tán, Thái đi du lịch qua Âu-Mỹ, nay Thái lo triệu tập bộ hạ cũ tổ chức lại đạo quân 19 đem ra giúp nước. Thái đã đến Nam kinh hội đàm với Tưởng để chờ lịnh Trung ương.

NHẬT HÂM DỌA

Đông kinh, 9-8 — Viên Binh bộ thượng thư Nhật tuyên bố rằng thời cuộc Trung hoa càng ngày càng trở nên khó khăn, đáng lo ngại chánh phủ Tàu phải bớt các điều kỷ ước cử binh thêm quân đội, nếu quân Tàu cứ tới mãi thì Nhật phải dùng võ lực để phản đối lại. Viên ấy lại nói tình thế khó bề hòa giải được vì Tàu không biết nghe lẽ phải.

PHÙNG NGỌC TƯƠNG DIỄN THUYẾT

Nam kinh, 9-8 — Phùng ngọc Tương mở đọc một bài diễn văn trước máy truyền thanh đại khái nói nước Tàu trải qua nhiều cuộc biến đổi tai nạn là những trường hợp luyện tập tinh thần sức lực dân để quốc Nhật hoàn tựa dân đầu dân Tàu ngày nay không phải mấy năm về trước, nếu dân chúng biết đồng tâm hiệp lực cự kẻ địch thì chiến tranh lâu ngày thế

(Xem qua trang 3 cột 1)

Câu đối tặng TIẾNG-DÂN vào ngày

Kỷ-niệm 10 tuổi

(Tiếp theo)

XXXIII

Mười năm một TIẾNG rỉnh trời đất.
Bốn biển đều DÂN khắc núi sông.

Ân-Nam

XXXIV

TIẾNG chiêu hồn trong khoảng mười năm, bốn mặt núi sông, cảnh sắc nay đã thay đổi mới.

DÂN mở trí ngoài vòng ngàn dặm, một giọng Hồng Lạc, tư-tưởng rày đã khác hơn xưa.

Lê-khắc-Kiệm

XXXV

TIẾNG tâm đến khắp bốn phương, như chuông như mõ.

DÂN khí lừng lên một độ, dỡ tỉnh dỡ mê.

Hồ-Kinh

XXXVI

Cuộc thế vẫn còn dài, trải mười năm TIẾNG cả hô-hào, chi lời tim phương, vững chải con thuyền chia sóng gió.

Đường đời nên thẳng tới, hẳn có lúc DÂN cao trình độ, chung lòng hiệp sức, niềm tô nét vẻ mặt non sông.

Trần-xuân-Đào

XXXVII

Chào thế mới mười năm, non nước lương Bình vang một TIẾNG.

Cân giới thêm lắm tuổi, óc gan xã-hội đúc muôn DÂN.

XXXVIII

Trọi mười năm TIẾNG báo âm ầm, nay TIẾNG mõ, nay TIẾNG chuông, gõ suốt Trung-kỳ Nam lẫn Bắc.

Tất mấy triệu DÂN bao đồng đặc, nào DÂN cày, nào DÂN thợ, ngoảng lên bình đẳng Á liền Âu.

XXXIX

Văn chương nổi TIẾNG trên làng báo.
Lao khổ thương DÂN ở xóm quê.

Bùi-danh-Hương

XXXX

Lòng son một tấm nâng nỉ hồi ông xanh, trải mười năm mở mặt chào đời, đất thảy Đông-dương lừng lẫy TIẾNG.

Tay trắng đôi bàn đắc dìu nâng con đỏ, khắp mấy xứ chen vai chúc hộ, trời soi Nam-Việt mở mang DÂN.

XXXXI

Bốn ngàn năm tổ-quốc, vận đất lăng nửa tờ, trải bao phen gió cuốn rừng Âu, vẳng tai nghe giọng hát khoan khoan, nước biếc ngàn trùng đón TIẾNG mẹ.

Hâm lâm triệu đồng-bào, ơn trời ngó chút đỉnh, mong một hội mưa nhuần bể Á, dăng tay nguyện sống hoài mãi mãi, giống vàng muôn thuở cũng DÂN cha.

Phạm-Ấp-Chi

XXXXII

Chung năm xứ đất, mực chấm tô-điểm chẳng mười năm, TIẾNG cây khắp năm châu, gió quạt mưa nhuần, tay trắng vẫy hêu làn sóng bể.

Riêng một góc trời, vàng trăng chen nhân gia nửa kỷ, DÂN hưu hai chục triệu, nương ta đã đạt, lòng son soi rạng nước non nhà.

Võ-nhân-Ngôn

(Còn nữa)

HOÀNG THƯỢNG VÀ HOÀNG HẬU ĐẶT TÊN CÔNG CHÚA LÀ PHƯƠNG MAI

Công chúa mới sinh ở Dalat, nay Hoàng thượng và Hoàng hậu đặt tên là Phương-Mai.

chuyện đời

(Tiếp theo trang 1)

6. *Bắt đầu đăng tờ tế, định gởi người cơn minh. Chàng tu mượn trước mấy chục, để về tha cấp, gia sự sẽ lin cho cậu mãng làm. Chờ mãi 1 tháng, 2 tháng không được tin gì. mới đi tìm nhà chàng. kin hỏi sẽ tiền lại — « Ai lấy tiền bác bao giờ mà hỏi nhỉ? Chỉ lảnh được câu trả lời như thế !*

Bắt lươn đặt được!

Chàng-Mai kể mấy đều trên, không phải mới xảy việc thì không đáng chỉ trích, than trách nhũng nạ, song việc đó nó đã sang một trường hiệp khác. Muốn chứng cho rõ, xin nói một chuyện cả lý trưởng:

hàng X khuyết lý trưởng, có mấy người ra ứng cử: Xoài, Mít và Cau. Anh Mít kia, dân vẫn không bằng lòng, nhưng vì kim tiền thế lực càng lên cái đã ngán, Xoài, Cau không tranh lại mà dân cũng không sắp đặt cách nào đánh đổ được, Mít được phiếu thắng số, trúng cử. Thế là việc bầu cử đã xong, nói mới vô ích. Trách nhiệm của dân thì đã trở đi, không phải ở nơi chỉ trích sự đầu cử của anh lý Mít, mà cần nhất là xem xét và giám đốc những công việc của anh lý ấy:

Phá thu lạm bổ việc xâu thuế chăng?

Xâm chiếm công điền, tư liễn của công làng chăng?

Nhũng cọ sinh sự, làm điều trái phép nhiễu dân chăng?

Hễ thấy điều gì lạm quyền, trái luật có chứng cớ hẳn hòi, tang trọng dích xác, khi ấy mới chỉ trích, hoặc kêu kiện, mà kiện trong phạm vi điều lạm trái đó, không nên dần rằng nói rằn ra việc người đã, mà việc bầu cử trước cũng không cần phải nhắc lại.

Bấy, muốn bắt lươn trước đầu thì việc gì cũng phải tuân định trước, không thể cứ gặp việc là la rầm mà chụp bắt mới, trường không lẽ gì. Bà con thử nghĩ lại xem.

VIỆC TRONG NƯỚC

THANH-HÓA

Đi nhậc hấp bị đánh chết

Tại làng Quảng thị, tổng Quảng yên, phủ Thọ xuân, khi 12 giờ mai 24 tháng 6 ta, Hương kiểm Bái-xuân-Tân được tin báo tên Xuân đánh chết bà Trai ở bãi hấp. Y liền tới nơi thấy bà Trai (70 tuổi) đã hết thở; sai người trói tên Xuân lại, rồi con trai bà Trai là Ninh và Vân lập tức tới trình Phủ.

Ngày 25, quan phái thầy thừa Cần về khám. Lẽ là thầy khám nhân mạng mà không nhìn đến tử thi, không lập biên bản, thầy lại bảo tha trói tên Xuân ra; thầy không đến đình công hay nhà chức dịch, lại vào nhà tên Thế ở cạnh nhà tên Xuân. Con người bạc mạng (Ninh và Vân) chiều 25 lại tới kêu quan Phủ. Quan lập tức lên đến xét, hiện có vết thương ở cánh tay phải và ở hông. Quan lại trình cụng quan thầy thuốc.

Ngày 27, quan thầy thuốc phái thầy ký Thuật và thầy ba Cần đến mổ khám.

Khi mổ, vết thương ở tay thì có máu và gãy một cái xương; còn vết thương ở hông thì mổ ra có thâm nhiều và cũng có máu. Tên Xuân trước sau vẫn chối là không đánh. Y nói bà Trai đến mét nhất và bổ bấp của y, y chỉ xô và đuổi đi chớ không đánh; nhưng khi đó có đông người, thấy y có đánh.

Vậy chờ quan trên minh xét.

Quả nhiên

NGHỆ - AN

Cũng tệ lý hào!

Chúng tôi là dân hộ điền chế xã Thịnh lạc. tổng Xuân liễu, huyện Nam đàn, xin tỏ một nỗi bất bình, mong quan trên xét:

Nguyên xã chúng tôi, lý trưởng Ng. Thái, làm việc đã gần 8 năm, việc gì cũng thông đồng với hào địch, nhũng lạm nhiều đều, như vụ thuế 1936 chiếu theo bài chỉ, ruộng đất công từ 556 mẫu, bạc thuế 329$61 bạc phụ phí 16$00, (gia bách phần chi nhị) bạc cứu tế 5$56, bạc làm trưởng huyện 19$50, bạc tuần sương 26$00, cũng đều bổ gộp vào ngạch thuế, cộng thành 391$17.

Ngày 28 tháng 5 năm ngoái, chúng tôi mới đệ đơn kiện. Quan Huyện đòi xét, thời lý gian khai, lưu hoàng 34 mẫu, chỉ thân thuế 10 mẫu là 10$, còn 24 mẫu không bổ thuế không có tiền công đất công cấp cho lý trưởng kiêm việc làng, nên mới bổ thẳng vào thuế... Nhưng xét chúng tôi, tiền công có lưu trữ hơn 2800 quan, ruộng đất công có 47 mẫu 6 sào, đó là lý trưởng gian khai để sắp nhàm số bạc lạm 142$90. Khi ấy lý trưởng trình từ bổ thuế, thấy 13 người vô thường thứ lý hào dự kỳ, cũng đều nhận theo phái lý trưởng. Lại có dụ một tụi dân 121 người xin cho lý trưởng lưu dịch, dân chúng tôi mới rõ biết. 13 người thông đồng với lý trưởng. Quan Huyện xét ra mỗi mẫu 1$557, vì viện lẽ rằng, sự thuộc đồng hương, bẩm tình xin đình cứu, đó quá!

Ngày 21 tháng 9 năm ngoái, dân chúng tôi lại đệ đơn kêu tỉnh đường, tiện lý Thái và 13 người thông đồng phá lạm, được mông ơn cứu họ, giao tôn án sư cấp xét hỏi. Khi ấy lý trưởng lại cả dụ trong số dân đó được 32 người; chưng 32 người ấy, đều là thân thuộc của 13 người, đứng nhận theo phe lý trưởng là sự thuộc đồng hương, xin quan Huyện bẩm đình cứu lần nữa. Dân chúng tôi lại đệ đơn kêu... khắp Tỉnh. Tòa và Bộ, hơn một năm nay mà thấy cứu họ không cho dân kêu nữa.

Dân chúng tôi vì nỗi đa tình kêu kiện hơn một năm nay, khắp các cửa công, biết bao nhiêu phí tổn, trên cái hồ sơ 100 tờ giấy, mà đến nay chỉ kết quả được hai chữ đình cứu, tội nghiệp cho bọng dân dưới chịu áp nầy biết bao!

Đến vụ thuế năm nay, ruộng đất công từ 556 mẫu bạc thuế 340$63, bạc phụ phí 16$39 (gia bách phần chi nhị) thời chỉ mỗi mẫu 1$54,3 là đúng, mà lý trưởng thâu dân nhất luật mỗi mẫu 1$71, và tuần sương mỗi mẫu 7 điền nữa, dân chúng tôi mới đệ đơn kêu Tỉnh và Tòa sư cấp, được mông ơn điều hiểu cho dân, và sức giao lý ấy phải bổ công bằng, không được phú lạm, dân chúng tôi tuân theo lệnh, phải nạp mỗi mẫu 1$61, đã xong khoản thuế; Nhưng lý ấy không cam nhận thu biên, khi ấy dân chúng tôi kê số ruộng đất và số bạc trình nạp tại huyện đường, được ơn quan Huyện giao cho thầy Phó tổng nhận thu cho chúng tôi mỗi mẫu 1$61.

Dân chúng tôi xin đem số ruộng đất và số bạc năm 1936, so với số bạc chúng tôi nạp năm 1937, thời rõ lý trưởng và 13 người thông đồng phải lạm quả tang. Thế mà quan trên cho là sự thuộc đồng hương, bẩm xin đình cứu, vậy thời dân chúng tôi có hơn 80 người, là dân nào? Không phải dân Đông hương sao? Mong quan trên xét chỗ ức tình.

Cả người viết đơn
và 30 điền chế và dân ký

HÀ - TỊNH

Quan đã phê đơn sao nha lại đuổi?

Vụ sưu thuế năm nay, phó lý Nguyễn-Kiện ở làng Ngọc lâm, tổng Văn lâm (Đức thọ), không chịu hội làng làm giấy phân bổ, y tự tiện cùng hương kiểm Thái-Ngái, thu điền mỗi mẫu 2$05, thổ mỗi mẫu 1$13, và đinh mỗi người 1$95. (2$75, nhưng đã có tiền công phụ cấp, nên chỉ còn có 1$95), lính ra điền đinh đều phá cả, phá mỗi mẫu 0$10 cộng được (0$10×156 mẫu) 15$60. Đinh phá mỗi người 0$195 cộng được (0$195×110 đinh) 21$45.

Trong làng có Thái-Ngọ, Thái-Luyện, Thái-Nhượng, đã làm đơn kêu với quan Phủ, quan phê «cứu hành» bác đưa lại nha, không rõ vì sao, nha không cấm và dưới ra. Bài đã đi, bọn Nhượng lại làm đơn lên nào quan Đại lý Linh cám can thiệp, chưa rõ kết quả ra sao. Vậy nha quyền non quan sao?

Một người dân

QUẢNG - NAM

Sao lại đình cứu?

Trương-Luyện, Trần-Đạt, Trần-Nhã ở làng Fai phú, tổng Fai khương, phủ Điện bàn, năm 1935, nhân làng ấy quân cấp, có xin đơn trích trí và quân cấp, 3 người đều nhận phần và đều là đất công dụng tại xứ Cây ngái, hiện có bộ cấp và đơn bằng minh bạch. Họ trồng tranh cỏ. Ngày 20 tháng giêng năm ngoái, Trần-Ngọc (người ấy và 25 người không chịu nhận phần, số phá quân cấp) họp lại hơn 50 người, đều cầm dao, đi kéo ra phá thuốc của bà người kia, hiện có Phó tổng và hàng xóm chứng kiến rõ ràng.

Ngày 24 tháng ấy, quan Phủ liền lý phái Phó tổng về khám biên và trị giá, hiện có bộ biên án khám minh bạch. (T. D. sẽ đăng trước). Quan Phủ bẩm tình xin đình cứu, thiệt là thiệt hại cho họ. Quan trên nên xét cho họ nhờ.

Dân gần

QUẢNG - NGÃI

Về chuyện «Tổng lý 3 tờ-g kiện người lá điền...»

Chuyện nầy đăng T. D. số 1090 ra ngày 3 8 37. Nay được bài ông Nguyễn-Kỳ gởi lại, vậy lấy công làm đăng y như dưới:

L. T. S.

. . .

«Tôi, Nguyễn-Kỳ, có đầu tá phần ruộng tế điền hàng nha thuộc bộ làng An sơn (Nghĩa hành). Số ruộng nầy năm Khải định thứ 4 (1919) phải về triệt đạc được 19 mẫu; năm Bảo đại thứ 10 (1935), nhơn có Hội đồng về làng lập bộ, nha Nghĩa hành đứng nhận ruộng khai nghiệp chủ

(Xem qua trang 3 cột 1)

Ai biết chỉ giùm

Tôi là Trần-thị-Ấm, người Huế, trước có làm nhà thương Huế, sau vào Tamkỳ. Tôi đem con tôi tên là con Thơm theo ở với Mme Devosi. Nécécái vit nơi trắng và xấu người. Sau tôi để nó ở lại với Mme Devosi, còn tôi sang Lào làm ăn. Nay đã 15 năm, tôi mới trở về Tamkỳ thì con tôi đã xiêu lạc xứ nào, tôi không biết. Xin nhờ ơn cô bác, ai biết con tôi ở đâu, chỉ giùm cho, tôi xin đền ơn, kẻo mẹ con xa cách lâu, mà tôi tìm kiếm không đặng.

Hiện tôi ở tại Nhà-Bè Lazaret Gia-Định (Saigon), hoặc các ông bà viết thơ theo địa chỉ sau nầy:

Trần - thị - Ấm
chez Monsieur Đội-Đê
en retraite à
Tam - Kỳ Annam.

Ai muốn biết địa dư, lịch sử, v.v., của tỉnh Kontum và nhất là công cuộc thực dân của người Nam ta ở trên ấy;

Ai muốn biết tình tình phong tục của giống người Mọi: tục mê tín, cách tổ chức xã-hội vv...

Thì hãy đọc cuốn:

MỌI KONTUM

là một cuốn sách nghiên cứu rất công phu.

Giá 0$65, có bán khắp các hàng sách. Mua buôn mua lẻ hỏi tại Imprimerie MIRADOR HUẾ

Cước phí gởi sách người mua chịu.

tại Riêng-Dân cũng có bán.

CHÍNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ NHÌ NĂM 1937

900.000 đồng bạc

Chia làm NĂM BỘ mỗi bộ 180 000 vé, mỗi vé 1 đồng bạc, (NAM-KỲ, CAO-MÊN, BẮC-KỲ, TRUNG-KỲ và AI-LAO). Nơi xổ định ở HANOI, và thôi bán vé trước ngày xổ 2 ngày. Các ngày xổ số sau nầy:

8 Août, 9 Septembre, 14 Octobre, 2-12 1937 và 5-1-1938

Mỗi lần có 4029 số trúng như sau nầy:

1 số trúng		4.000$	4.000$
8	»	1.000.	8.000.
60	»	100.	6.000.
360	»	50.	18.000.
3 600	»	10.	36 000.
4.029			72 000$

Có năm số lớn chung cho cả 5 bộ

Xổ tại HANOI ngày 6 tháng giêng năm 1938

1 số trúng 100.000$ 1 số trúng 40.000$

1 » » 20.000. 2 » » 10.000.

Những vé hoặc trúng hay không trúng về năm kỳ xổ của năm bộ đều được dự vào cuộc mổ chung lấy 5 lô lớn.

HỘ - Ý: BỘ NAM-KỲ từ số 000 000 đến số 039.999 và từ số 100 000 đến số 139.999 — BỘ CAO-MÊN từ số 200 000 đến số 239 999 và từ số 300.000 đến số 339 999 — BỘ BẮC-KỲ từ số 400.000 đến số 439.999 và từ số 500.000 đến số 539 999 — BỘ TRUNG-KỲ từ số 600 000 đến số 639 999 và từ số 700.000 đến số 739.999 — BỘ AI-LAO từ số 800 000 đến số 839 999 và từ số 900 000 đến số 939 999

PHÚ - XUÂN HỌC-HIỆU

Đường Gia - Hội — HUẾ — Lập từ năm 1931

Hiệu-trưởng: CAO - VĂN - CHIỀU

Khai-giảng: Thứ hai 30 Août 1937 — *Thi học bổng*: Thứ năm 16 Septembre

KẾT QUẢ CÁC KỲ THI

Tiểu-học Pháp-Việt: Năm 1937 đậu 38 trò.

Tốt-nghiệp Thành-chung: Năm 1935: đậu 8 — 1936: đậu 18 (cả và 2 kỳ) 1937: đậu 6 (kỳ đầu).

Lê-văn-Cần, Trương-đình Lăng, Lương-Miễn, Nguyễn-Phọc, Nguyễn-đăng-Sang, Trương-văn-Xuân.

(chưa kể ba người được vào vấn đáp) Lâm-Lợi, Thái-Tiêm, Phạm-công-Thường.

Vào trường Trung-học Khải-Định (Lớp Nhứt-niên): đậu vào 22 trò

(Học trò Phú-Xuân đậu đầu)

TRONG NĂM 1936-37 ĐÃ CÓ: 2 lớp Đệ Nhứt-niên, 2 lớp Đệ Nhị-niên
2 » » Tam-niên, 2 » » Tứ-niên

(Năm nay, chỉ có Bổn-trường là đã mở các lớp về ban Cao-đẳng Tiểu-học)

Đến khai-giảng, sẽ mở thêm ban Tú-tài

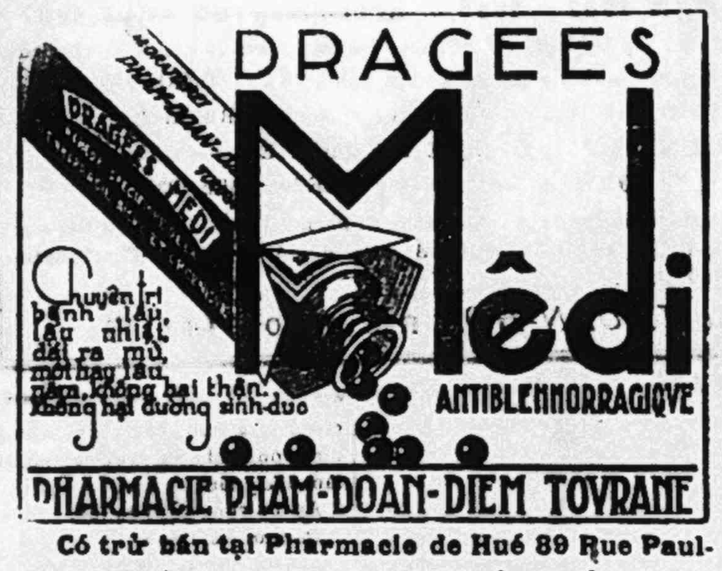

Có trử bán tại Pharmacie de Huế 89 Rue Paul-Bert à Huế và các Hiệu thuốc Tây ở các tỉnh.

Tiệc trà đãi các thầy giáo

Chiều 14 Août vừa rồi, tại Bảo đại thư viện Huế, bộ giáo dục có thiết tiệc trà đãi các thầy giáo học xong ban thể thao.

Các quan chức dự đông. Mấy chục thầy giáo đều có vẻ hân hoan.

Học sinh xin vào học trường «Hồ-Đắc-Hàm» nên để ý:

Bổn trường tiếp được rất nhiều đơn xin vào học trong (INTERNES). Bổn trường xin bá cáo cho phụ-huynh học-sinh biết rằng:

1° — Hiện nay Ký-túc xá (internat) của bổn trường đã hết chỗ rồi; bắt đầu ngày nay bổn trường chỉ nhận học trò ngoài (externes) nữa mà thôi;

2° — Học-sinh nào đã gởi thơ giữ chỗ ở trong, hãy làm đơn (theo kiểu trong cuốn Điều-lệ) gởi gấp về, để nhà trường sắp đặt;

3° — Người nào đã nộp đơn xin vào học trong (interne, rồi, mà đến kỳ hạn 5 Septembre không nhập trường và cũng không gởi thơ về nói trước, bổn trường sẽ coi như là không xin vào học trong nữa;

4° — Muốn giúp học sinh ở xa mà không thể học trong được, lại không có nhà quen ở Huế cho tiện việc học ngoài, bổn trường sẽ tìm và chỉ giùm nhà gần trường có đủ điều kiện để gởi học sinh ở họ. Hãy viết thơ về ngay để trường lo liệu.

Xin nhắc lại: ngày khai giảng là ngày thứ hai 30 AOUT 1937.

Huế, ngày 14 Août 1937

Trường «HỒ-ĐẮC-HÀM» bá cáo

CẦN DÙNG nhiều người để tư cách để kỳ thác học sinh đi học trường «Hồ-đắc-Hàm». Xin cho biết gấp để thương lượng.

MỘT TRƯỜNG TƯ LỚN NHỨT MIỀN NAM TRUNG - KỲ

MỘT NGHĨA THỤC CỦA TRẺ EM NGHÈO ấy là:

CẨM - BÀN

Đường Jules Ferry QUINHON

HỌC HIỆU

Có đủ các ban: Tiểu học — Cao-đẳng tiểu học

Trường thành lập đã lâu năm, có cơ sở chắc chắn.

— *có một ban giáo viên rất tận tâm đã thực luyện trong nghề giáo huấn trẻ em.*

— *có một phòng đã thư rất đầy đủ trên 1000 quyển sách Pháp văn, Quốc văn, Anh văn v.v.*

— *giờ kỷ luật rất nghiêm ngặt.*

Những phụ huynh nào cho con em học CẨM-BÀN khỏi phải lo gì chúng ham chơi bỏ học, vì trường sẽ hết sức chăm từng người một và tháng nào cũng có: Bulletin mensuel và Relevé des absences

Gởi về nhà để cho các phụ-huynh xa gần rõ học lực hạnh kiểm và những ngày nghỉ học con em ở trường

THI CẤP HỌC BỔNG Cuộc thi nầy bổn trường tổ-chức đã ba năm nay, năm nào cũng có lấy đỗ 20 người. Kỳ thi sắp tới đây sẽ định vào ngày: 1er Octobre 1937. Phải nạp đơn trước ngày 20 Septembre.

Muốn biết thể lệ hoặc hỏi thêm điều gì, xin đến: M. LÂM-TÔ-BÔNG

Institution Cẩm-Bàn — Quinhon

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cầu được lanh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua đĩa hát
chỉ nên dùng một cái máy vô - tuyến - điện

PHILIPS hay PILOT

bán tại **SOCOA HUẾ**

Sữa
NESTLÉ
hiệu CON CHIM

Sức Khoẻ Của Trẻ Con
Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học Lycées ở Khắp Đông-Dương

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 2)

114 số hiệu, hiện đã có mua 114 tờ trích lục, số thuế được 22 mẫu dư. Còn về phần 6 đám ruộng của tôi trưng, nằm về cái mương nước ở phía bắc sở ruộng tế điền hàng năm, do tôi ra công khai phá thành ruộng. Năm Bảo đại thứ 10 (1935) tôi có đơn xin trưng, có lý trưởng sở tại nhận thiệt, và quan Huyện nguyên lý có phê: «姑例揚勤果無例 吳奈侵占兩情,應肝認徵, 俾免遺漏». Tôi đem đơn về trình quan Hội đồng xét, không ai đánh khai hay trưng khai, cho tôi đứng khai nghiệp chủ, và tôi hiện đã mua trích lục 6 đám ruộng ấy rồi. Ngờ đâu chánh phó tổng 3 tổng (Hành trung, Hành cậu, Hành thượng), và cựu hương hào Nguyễn-văn-Trinh, kiện vu cho tôi xâm chiếm tế điền, tôi đương kêu oan đợi xét. Còn tôi làm sở ruộng ấy luôn, là vì tôi đấu giá được thắng cả.

« Bài trước xin mong nhà nước lưu ý về mấy sở ruộng tế điền ấy cho đấu giá lấy bạc lập sở nhà thương Nghĩa hành, còn tế tự thì đăng « Trăm trăn theo lệ chuẩn định, tôi rất tán đồng ý kiến ấy»

Nguyễn Kỳ

PHÚ - YÊN

Những lạm của làng

Ấp Mỹ thạnh, làng Tây phú tổng Hòa tường (Tuy hòa) có 3 sắc lương bằng (sắc lưu trữ, sắc Âm và sắc Đình)

Trong 3 sắc đó, đều có điền thổ, tiền lúa số mua lúa, chả trái nhiều. Bọn đại hào mục cửu phẩm Đào nguyên Lương, hương hào Đào Du v. v. phó đăng công bọn hào dịch sửa sổ chia tay nhau. Hiện bọn dân Đào Long, Đào Ngô, có đơn kêu tại Phủ, Tỉnh, từ tháng 8 năm ngoái đến nay, mà chưa thấy xét xử

Năm nào năm nấy tiền lúa cho vay, tiền cho mướn ruộng, tiền bán lúa, tiền bán tranh tre và tiền bán ruộng làng cũng về tay bọn cửu phẩm Lương phân nhau, chẳng cho dân biết.

Ngày 16 Juillet, quan Phủ và thầy Lợi mục về tại làm ấp Mỹ thành để điều tra khám xét sổ sách lương bằng. Bởi ấy hào cựu dân trang đến hầu quan quan đòi chức việc soạn sổ sách đem đến khám xét. Chưa rõ quan xử sao.

T. T.

THƠ TÍN

Càng mấy người dân phố Duy xuyên Quảng nam

Được thư nói chuyện bắt dân đắp đập mà trả công ít, nhân dân có lời ta thán. Việc ấy nên kêu với Tỉnh, Tòa đã

Hiệu Tuyên Phái, Tường vân, Quảng ngãi

Được mandat 16$ đến 24-11-36 hết hạn.

Ô Trần kỳ Trân, Chánh lộc, Sông cầu

Được mandat 5$ đến 30-6-36 hết hạn.

Ô Phan Khải, Trung lộc, Quế son, Quảng nam

Được mandat 2$ đến 15 11-37 hết hạn

Ô Trần dự Thuận Long thạnh, Đức phổ, Quảng ngãi

Được mandat 3$ trả tiền báo rồi.

Ô Lê quang Thuận, Mất nó

Được mandat 5$ đã hết hạn 28-2-37 rồi.

Cô Marie Bài Hiền, Saigon

Được mandat 5$ đến 15 5-38 hết hạn

(Xem tiếp qua trang 4 cột 1)

Cáo bạch

Các nhà buôn nên biết.

Mỗi nhà chỉ mất có năm (5 xu tem gửi thơ về lấy mẫu và giá hàng ngay thời sẽ được giá hạ, kéo ít ngày nữa thời giá lại cao hơn.

Nhân tiện xin giới thiệu với các ngài nhà AN-THÀNH mới nhận thêm được máy làm áo chemisette ở Tây gửi về, nên lại mới chế ra các kiểu áo chemisette Croisée lối mới rất đẹp, phần nhiều các bạn trẻ về phái dân mới rất ưa kiểu Croisé AN-THÀNH.

AN-THÀNH có bán các thứ lĩnh lụa Nội-hóa, các thứ áo chemisettes, Croisées, Pullovers, Chandails, quần tắm bằng coton và laine, các thứ tất Sport và tất kaki nhà Binh hiện nay đang dùng nhiều, còn nhiều thứ hàng khác.

Bán buôn giá đặc biệt.

AN - THÀNH

N° 41, Rue de la Soie, 41 — HANOI

Trời nóng giết người

Các nhà có con nít nên để ý

Các nhà khi trời độc địa nóng nực, nên con người mà nhất là trẻ em i ường hay sanh ra ban ngoài, ban trắng, ban đỏ, ban đất, trái trời, trái rạ, trái giếng, v. v..., làm cho nóng nảy trong mình như lửa đốt, hay là con nóng cơn lạnh, miệng lưỡi khô khác khát nước, nhức đầu, tứ chi rã liệt, nếu không sớm trị để lâu nhập vào Tâm, Can, Tỳ. Phải làm cho nóng mê man, sốt, nổi xám, hết sức nguy hiểm cho tánh mạng vô cùng, hãy dùng thuốc THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG-TIÊN trong 5 phút hết liền. Chẳng như vậy. Mỗi gói: 0$10.

Người kén xỏ cách nào?

Dùng thuốc tiêu xỏ hiệu ÔNG TIÊN cũng đặng vị không đắng không hôi, không phạt tỉ, không đau bụng, khỏi cần kiêng cữ, lúc đang có việc ăn uống như thường, nó xỏ vô số đâm đạnh phần dơ và sên lãi. Mỗi gói: 0$10

Thuốc ho bổ phổi hiệu ÔNG-TIÊN

Trị ho gió, ho phong, ho sáng, ho cảm, ho hàn, ho có đàm hoặc không đàm cùng đàn bà có thai mà ho, ho sẩn hậu, dùng đến thuốc này, quí Ngài cũng sẽ vui lòng khen tặng vô cùng. Mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi và hãy chỉ cuộc Saigon, 225 rue d'Espagne, Dakao, 186, Boulevard Albert 1er bán chạy nhất.

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỜN
VALDA
dùng trừng lý, ngậm phải lúc thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau đóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHƯNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đờm nhiệt nổi xám, vân, vân
MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi. trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

TỪ Á SANG ÂU

(Tiếp theo trang 1)

nào Tàu cũng hơn được. Sự nhẫn nhục của người Tàu đã quá độ nay không còn nữa, nếu Nhật số lòng chiếm cướp đất Tàu thì dân Tàu phải liều mình phấn đấu cho đến chết. Phòng khuyên dân chúng nên nhứt trí ủng hộ chánh phủ để đánh Nhật. Phòng có ý tin cậy ở lòng ưa hòa bình của một phái người Nhật sẽ lật đổ bọn tư bản để quốc Phù tang đi được.

NAM-KINH LO SẮP ĐẶT VIỆC PHÒNG KHÔNG

Nam kinh, 9 8 — Trong kỳ hội nghị quân sự đã mặt các tướng lãnh, ai nấy đều mặt lòng vâng theo mạng lệnh Trung ương, Tướng giới Thạch đã lo sắp đặt đủ các phương pháp phòng không quân Nhật đánh phá Nam kinh.

CHÁNH PHỦ TÀU CẤM XUẤT CẢNG LÚA GẠO VÀ BỘT

Thượng hải, 9-8 — Chánh phủ Nam kinh đã hạ lệnh cấm không cho nhân dân xuất cảng lúa gạo và bột ra ngoại quốc và Mãn châu, Đại liên.

Nội chiến Tây-ban-nha

PHÁO BINH CHÁNH PHỦ BẮN PHÁ CHIẾN HÀO QUÂN NGHỊCH

Naval Carnero 8 8 — Pháo binh chánh phủ đã bắn phá các chiến hào quân nghịch ở phía bắc Prado'o rất dữ, quân chánh phủ dùng rất nhiều hỏa pháo. Quân nghịch lại bắn quân chánh phủ các miền phụ cận kinh thành Madrid.

TÀU BAY QUÂN NGHỊCH LIỆN BOM XUỐNG TÀU BUÔN Ở ĐỊA-TRUNG-HẢI

Alger, 8 8 — Quân nghịch đi tàu bay thả trái phá và bắn súng liên thanh vào chiếc tàu của Britisch Corporation, của Anh chiếc Djebel Amour của Pháp và chiếc Mongola của Ý. Chiếc Djebel Amour bị 100 viên đạn liên thanh, viên cai quản tàu Mongola bị thương ở phổi khá nặng, viên cai quản tàu Britis.h Corporation cũng bị trọng thương đem tới nhà thương thì chết và viên kiểm sát người Hà lan cũng bị thương nặng.

ĐÀN ÔNG THẬN HƯ

THUỐC LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

của Lê-huy-Phách là thứ thuốc « bổ thận » hay nhất ở xứ này!

Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục của đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng: đau lưng, váng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, thân thể đau mỏi, buồn bã chân tay, tiểu tiện khi trong khi vàng, tinh khí loãng... hoặc sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương. Các bệnh này đều làm kém đường sinh dục.

1) *Di tinh.* — Khí cường dương, không cứ lúc nào, tinh khí không kiên được, mà tiết ra.

2) *Mộng tinh.* — Khi ngủ tưởng giao hợp với đàn bà, tinh khí cùng ra.

3) *Hoạt tinh.* — Tinh khí không kiên. Khi giao hợp tinh khí ra mau.

4) *Nhiệt tinh.* — Tinh nóng.

5) *Lãnh tinh.* — Tinh lạnh.

6) *Tinh khí bất sự nạp tử cung.* — Tinh khí rỉ rỉ, không bắn vào tới tử-cung.

7) *Liệt dương.* — Gần đàn bà mà dương không cường được.

8) *Sau khi khỏi bệnh phong tình.* — Đau lưng, rụng tóc, váng đầu, khắp thân thể đau mỏi, mới qui đầu, tiểu tiện có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên dùng LƯỠNG NGHI BỔ THẬN số 20 của LÊ-HUY-PHÁCH đều khỏi cả. Bệnh lâu năm lắm cũng chỉ dùng tới 2, 3 hộp để thấy hiệu nghiệm lạ thường! Giá 1$00 một hộp.

Thuốc này bào chế rất công phu có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí; Có vị phải chôn xuống đất đáng 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bổ được sinh khí, cố tinh, và đắt nhất là vị « hải cẩu thận ». Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ vì nó giúp cho mọi người được hoàn toàn như ý!

ĐÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Uống 1 hộp thuốc «Điều-Kinh» của LÊ-HUY-PHÁCH khỏi ngay

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng.. tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Kinh đã không điều, còn sinh ra nhiều chứng: váng đầu, ù tai, chóng mặt, mỏi xương sống, ăn ngủ không điều hòa...

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1$50. Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh Bất điều. Dùng một hộp thuốc này kinh điều ngay, lại mau có thai.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1$00. Riêng dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng một hộp thuốc này kinh nguyệt điều hòa, tăng thêm sức lực, khỏe mạnh luôn luôn...

LE-HUY-PHACH
N° 149, RUE DU COTON, 149 — HANOI

ĐẠI LÝ Ở TRUNG-KỲ. — Thanh hóa: Thái Lai 72 Route Bến thủy. Vinh: Sinh Huy 59 phố gn. Huế: Văn Hóa, 29 Paul Bert. Qui Nhơn: Trần văn Thăng Av. Khải-định. Quảng-Ngãi: Lợi-Hưng Route Coloniale. Nhatrang: Ng. đình Tuyển Tailleur tonkinois. Tuy hòa: Ng-x-Thiều. Dalat: Nam Nam được phòng. Phan-rang: Bazar Tô-sơn. Phanri: Ích công-thương cục. Faifoo: Châu-Liên, 221, Pont Japonnais. Pleiku: Thái quang Khanh. Và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại lý cả.

Một TƯ THỤC LỚN đầu tiên ở HUẾ do một ĐOÀN THỂ GIÁO VIÊN tổ chức từ 1936:

Hiệu trưởng: Tôn - quang - Phiệt

THUẬN=HÓA HỌC=HIỆU

Thủ quỹ: Trần - hữu - Duẫn

Dãy 12 GIAN — Đường DAYOT — gần sân VẬN - ĐỘNG

NĂM 1936 — 1937:

Đã cấp 7 HỌC BỔNG cho học sinh Cụ thể.

Đã được tiếng là trường có KỶ LUẬT và THI ĐẬU RẤT NHIỀU (Yếu lược: đi 21 đậu 20; Tiểu học tức primaire: đi 55 đậu 37; Thi vào Nhứt niên Khải định: lấy 90 trò mà phần THUẬN-HÓA đi 16 đậu 12).

NĂM 1937 — 1938. — Khai giảng: 30 AOUT 1937

Mở lớp CỰ THỂ TỪ NIÊN. — Đã mua thêm đồ sách cho học trò bốn lớp mượn. — Đã mua thêm nhiều VẬT LIỆU HÓA HỌC, VẬT LÝ HỌC và đã mở một PHÒNG THÍ NGHIỆM RIÊNG (UNE SALLE DE SCIENCES có OPTIQUE, ELECTRICITÉ, trót 4200$00).

THI HỌC BỔNG định vào ngày 23 SEPTEMBRE 1937.

CÁC GIÁO VIÊN: *Nhiều kinh nghiệm, không khi nào thay đổi giữa năm học và toàn có bằng: Cao-đẳng sư-phạm, Tú-tài, Cao-đẳng tiểu-học và Sư phạm ở Huế: các ông: Trần-đình-Bản, Tôn-quang-Phiệt, Hoàng-Tăng, Bùi-Ái, Đào-duy-Anh, Nguyễn-đức-Nguyên, Nguyễn-doãn-Thám, Trần-hữu-Duẫn, Lê-trọng-Bật, Ngô-hữu-Yên.....*

Đơn từ, hỏi nhà trọ hoặc đều gì, xin đề: Direction du *THUAN-HOA* Rue DAYOT HUẾ

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TON

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — 35 209 — *Dịch-giả:* Nam-Son

— Được, nhưng thong thả đã, và anh chớ cho ai biết là do tôi nói ra.

— Sao vậy?

— Vì là một đều bí mật của người ta mà tôi nghe lóm.

— Của ai?

— Của sở cảnh sát.

— Vậy thì những tin tức ấy có được khi nào?

— Chiều hôm qua, tại nhà quan Tổng-giám-đốc cảnh-sát. Anh cũng biết chớ, bá tước với cách ăn chơi của ông, đã làm chấn động cả Ba-ri, nên sở cảnh sát phải tìm biết rõ ông mới được.

— Mà không biết ngài có biết người ta dò xét ngài như thế không?

— Tôi chắc là ông không biết.

— Vậy tin cho ngài biết là một cái ơn lớn lắm. Để rồi tôi sẽ tin cho ngài biết.

Khi ấy một chàng thanh niên, mắt sáng, tóc đen, râu mước, bước đến chào bà Vinh-pho cách rất cung kính. An-be đưa tay bắt tay chàng thanh niên ấy và nói:

— Thưa bà, tôi xin giới thiệu với bà bạn tôi là anh Mát-xi-mi-liêng Mô-rel, một viên sĩ quan rất có tài của chúng ta.

Bà Vinh-pho trả lời:

— Tôi đã có nhịp gặp ông ở Ô-tơi, tại nhà bá tước Mông-thế-tôn.

Câu trả lời ấy, và thứ nhứt là giọng nói lãnh đạm của bà Vinh-pho làm cho Mát-xi-mi-liêng có hơi nhột dạ; nhưng có đều bù lại được, là liếc ra phía cửa bên kia, thấy Vá-lan-tin đương chăm chỉ nhìn chàng với nụ cười tình. Mát - xi - mi - liêng hiểu hết ý nghĩa cách chào ấy, nên liền rút khăn tay ra dả lau miệng và nhìn lại. Hai người trong lúc bấy giờ như quên hẳn mọi người mọi vật trong phòng.

Thình lình bá tước Mông-thế-tôn bước vào làm cho cả hai đều cụt hứng.

Như chúng tôi đã nói, bá tước Mông-thế-tôn đi đến đâu người ta để ý đến đó; không phải tại y phục của ngài, vì y phục của ngài tuy hết sức đúng mốt, nhưng đơn giản lắm, mà chính tại sắc mặt xanh mét, tóc đen và quăng, mặt điểm tình và trong trẻo, mắt sâu và mơ màng, cùng miệng rất có duyên của ngài.

Vẫn không hiếm gì người đẹp trai hơn ngài, nhưng quyết không có người có ý nghĩa như ngài; nói có ý nghĩa là từ sắc mặt ngài, lời nói ngài cho đến cái liếc mắt, cái phẩy tay của ngài đều ngụ một chuyện gì ở trong cả.

Lại nữa, ngài giàu có, hào hoa không ai sánh nổi. Nói cho phải, nếu không giàu có hào hoa, thì cũng chưa chắc gì được người Ba-ri để ý đến như thế.

Bá tước bước vào phòng, bao nhiêu khách đến trước đều đưa mắt nhìn và chào, nhưng ngài chỉ chào trả qua loa rồi đi thẳng đến chỗ lò sưởi là chỗ bà Mọt-xép đương đứng. Bà nầy nhờ cái kính đặt trước cửa nên đã biết bá tước đến, đương sửa soạn tiếp ngài.

Bà Mọt-xét vừa xây mặt ra phía bá tước với một nụ cười rất khó tả, thì bá tước cũng vừa ngước đầu chào bà.

Có lẽ bà Mọt-xép chờ bá tước lên tiếng trước; về bên bá tước, có lẽ cũng chờ bà Mọt-xép nói trước; vì thế nên hai người đều im; ngượng quá, bá tước bước trái qua phía An-be. An-be thấy bá tước đi lại, chàng bước tới, bắt tay ngài mà hỏi:

— Bá tước đã gặp mẹ tôi rồi chớ?

— Tôi vừa được hân hạnh chào bà, nhưng ông thân anh ở đâu không thấy?

— Kia, ông đương nói chuyện chính trị với mấy ông có danh tiếng lừng lẫy ở đường kia.

— Thật sao, mấy ông ấy có danh tiếng lừng lẫy? có danh về phương diện gì?

— Trước hết, có một nhà bác học, người cao lớn hơn hết, ông ta có bắt được ở bên Ý một con thằn lằn có hai xương sống; ông đã đem trình với Hàn-lâm viện khoa học, và được thưởng tứ hạng Bắc đẩu bội tinh, trước kia ông chỉ được ngũ hạng thôi.

— Đáng lắm, nếu ông khám phá thêm một cái xương sống nữa thì ông lại được thưởng tam hạng Bắc đẩu bội tinh!

— Có lẽ.

— Còn người có ý làm cho khác thiên hạ, bận áo xanh lạt lại thêu xanh đậm kia là ai?

— Không phải tự ông ta sáng ra kiểu áo ấy đâu, mà chính là Dân-quốc, Dân-quốc trọng mỹ thuật muốn chế cho các ông trong Hàn-lâm-viện một thứ sắc phục riêng, nên cậy Da-vít vẽ kiểu áo ấy.

— À, vậy thì ông ấy là một ông trong Hàn-lâm-viện?

— Ông mới được cử vào Hàn-lâm viện đâu chừng tám, chín ngày.

— Ông có công gì? Ông chuyên môn về khoa gì?

— Tưởng như ông thọc kim vào đầu thỏ, ông cho gà ăn cây tử luân, và gì gì nữa đó...

— Vậy ông có chưn trong Hàn-lâm-viện khoa học?

— Không, trong Hàn-lâm-viện nước Pháp.

— Ông làm gì trong Hàn-lâm-viện nước Pháp?

— Tôi xin cắt nghĩa cho bá tước rõ, tưởng như...

— Những đều thí nghiệm của ông đã làm cho khoa học bước tới một bước khá dài phải không?

— Không... tưởng như ông viết văn khá hay.

— Thế thì mấy con thỏ được ông châm kim vào đầu, mấy con gà được ông nhuộm xương, nó lấy làm đắc ý lắm!

An-be vùng cười ồa lên.

Bá tước hỏi tiếp:

— Còn ông kia nữa?

— Ông kia?

— Phải, ông thứ ba.

— Ông bận áo màu bông trai?

— Phải.

— Ấy là bạn đồng nghiệp của cha tôi. Ông ta vừa phản đối kịch liệt việc chế sắc phục cho nghị viên nước Pháp; ông được toàn viện hoan nghênh. Trước kia các báo chí độc lập đối với ông, có ác cảm, nhưng bây giờ nhờ vụ phản đối ấy mà họ có để mắt đến ông đôi chút; người ta nói ông sắp được bổ làm đại sứ...

— Ông có công trạng gì to lắm không?

— Ông có lập vài ba trường bắt, hồi bốn năm có phần vào Xi-e-cờ-lờ, và bỏ phiếu cho Nội các được hạn năm sáu năm.

Bá tước nổi lên cười vang mà nói:

— Bây giờ tôi nhờ anh một việc là đừng giới thiệu tôi với các ông ấy, nếu các ông ấy muốn cậy anh giới thiệu với tôi, thì anh hãy cho tôi biết trước.

(Còn nữa)

THƠ-TÍN

Ô. Trần Kinh, Delignon, Phú phong
Được mandat 2$60 đến 31-1-38 hết hạn.

Ô. Ng. công Liên, An trang, Thăng bình, Quảng nam
Được mandat 3$ đến 15-6-38 hết hạn.

Ô. Lê Sang, Long thạnh, Sông cầu
Được mandat 3$ đến 30-11-37 hết hạn.

Ô. Đăng nhân Uỷ, Laverie. Phanthiet
Được mandat 6$ đến 31-1-38 hết hạn.

T. D.

Rượu - Chổi Hoa - Kỳ

Sinh-đẻ, Tê-thấp, Tập-tễ, Sai-gân tim-thịt, Chảy-máu đứt-tay, Cảm-hàn cảm-thử, Sổ-mũi hắt-hơi, Đau-xương đau-mình, sáng dậy đau lưng theo điều kiến hiệu.

Muốn mua hỏi ở các nhà Đại-lý bán thuốc PHONG-TÍCH «CON-CHIM».

Lần thứ nhứt

Y-HỌC ĐÔNG-DƯƠNG

Làm chấn động nước Pháp đây là bức thơ ở Marseille gởi máy bay về khen thuốc Sưu-Độc-Bá-Ứng Hoàn hiệu Ông-Tiên. nên người mắc bệnh phong-tình, chẳng luận nặng nhẹ mà chưa dùng đến thuốc này, chúng tôi dám quả quyết rằng chưa chắc dứt tuyệt nọc.

Hanu le 6 janvier 1937

Thưa ngài

Nhờ dùng thuốc Sưu độc bá ứng hoàn mà hiện ngài, năm nay bịnh phong tình mà tôi được dứt tuyệt nọc, nay tôi xin cám ơn ngài và chúc cho hiệu ngài dùng mau phát đạt. Bên Pháp ai có dùng rồi cũng đều công nhận ngài khen. Dầu cho bịnh nặng đến đâu dùng quả đúng hẳn tuyệt nọc. Chúng tôi thấy có nhiều anh em đã bịnh rồi mà họ còn mua đi đánh thì mới so có thuốc sáng chừng thì ngài đã biết anh em bên nay hoàng nghinh thuốc ấy thế nào.

Tôi nhân đăng thơ này bay nhắn ngài cho gởi gấp qua tôi 15 hộp vì hiện giờ người bạn tôi đang đau rất nặng cám ơn.

M. Nguyễn văn Hiệu
44 rue de Nellot
Hanoi (Tonkin)

Có bán khắp nơi Chi-cuộc, Tổng-đại-lý và tiểu-đại-lý nhà thuốc Ông-Tiên.

CHI-CUỘC TRUNG-KỲ

VINH	TOURANE	QUẢNG-NGÃI	QUI-NHƠN
69, Rue Maréchal Foch	Rue de Verdun	Rue de Cửa-Tây	Rue Gia-long

TỔNG-ĐẠI-LÝ

HUẾ	NHA-TRANG	PHAN-RANG
Vĩnh-Tường	Vương-gia-Bật	Tứ-Sơn
PHAN-RÍ	PHAN-THIẾT	PAKSÉ
Trúc-Viên	Nguyễn-văn-Phát	Lê-khắc-Nhơn

TIỂU-ĐẠI-LÝ

Phanthiết: Lê năm Hưng, Huỳnh Nghĩa; *Chợ-Lớn*: Nguyễn tấn Hựu; *Phanri*: Trương trọng Hy, Hiệp Bửu, Hồng Ngọc, Nguyễn Vị, Trương Phát, Tân Thành; *Sônglongcong*: Phạm trung Chánh; *Gianz*: Nguyễn viết Hoàng; *Tourcham*: Nguyễn văn Thới; *Phanrang*: Đỗ Quang; *Banghoi*: Cô Ba; *Ninh-hòa*: Quang tuấn Hòa; *Bazmêthuột*: Nguyễn văn Chương; *Tam-Kỳ*: Vĩnh Thái; *Phan-khê*: Đội Châu; *Tuy-hòa*: Nguyễn xuân Thiều, Hậu Sanh Dược Phòng, Võ thị Trung. Bà Long (Cung Sơn), Nguyễn Khôi (Tân An), Huỳnh Sỹ (Thạch Thành); *Tuy-an*: Hiệp-Thành; *Song-cầu*: Nguyễn-hữu-Tín; *Lo-Hai*: Phạm-hữu-Lễ; *Phu-Phong*: Vạn Phát Thành, Huỳnh-Khánh; *Sông-Pha*: Nguyễn-Hòa; *An-Khê*: Bùi thế Viêu; *Pleiku*: Nguyễn đức Bá; *Biên Hồ*: Nguyễn Đăng; *Thanh-Binh*: Nguyễn Thể; *Kontum*: Nguyễn năng Đức; *Binh-định*: Nguyễn Liên; *Sap-Du*: Lê văn Công; *Phú-Mỹ*: Nguyễn Tín; *Bồng-son*: Nam Thanh; *Tam-quan*: Huỳnh văn Trân; Liên Thông; *Đức-Phổ*: Nguyễn Thứ; *Tra-Cau*: Nguyễn Truyền; *Mo-Đức*: Nguyễn Trân; *Song-Ve*: Đồng An; *Tân-Xã*: Tuyển Hiệp; *Chợ-Mới*: Mỹ Lợi; *Bo-gia*: Tín Hưng; *Dong-Ke*: Chế ngọc Liên; *Tra-Bong*: Hào Anh; *Châu-Đ*: Truyền Phát, Nguyễn Hiền; *Tri-Binh*: Châu tinh Bá, Trần hòa Thành; *Diem-Phô*: Trần cửu Châu; *Tam-kỳ*: Nguyễn Thế đức Lâm; *Cho-Duc*: Nguyễn thanh Tích; *Ho-Nha*: Cẩm Binh; *Việt-An*: Chấn Tường; *Tra-Kieu*: Thân đức Đ.Ân; *Kỳ-Lam*: Nghĩa Hiệp; *Faifoo*: Sinh huy Bường; *Tourane*: Phan ngọc Long, Trần ngọc Thanh; *Cửa-Hai*: Võ hữu Sang; *Huế* (An-Cựu): Đặng xuân Thụy; *Mỹ Xuyên*: Nguyễn tinh Thông; *Mỹ-Chánh*: Hồng đức Quang; *Quảng-trị*: Thông-Hoà; *Đồng-hới*: Nguyễn huy Khuận; *Thanh-hóa*: Gi-Long; *Kho-Sanh*: Nam Thao; *Maong-Phong*: Nguyễn văn Nguyên; *Savannakhet*: Nguyễn văn Cân; *Strangtreng*: Lu văn Tân; *Thakhek*: Đào Tiến; *Vientian*: Đào Trí, Phan thị Lộc.

LẠI CÒN BỆNH HỒ SỐ MUĨ KHÔNG CHỮA!

Đích rồi, đó là bị bệnh ho sổ muĩ mà không chịu chữa! Mắc đau ngực rồi, ho cả ngày, nghe như gió thổi trong phổi, người ấm ức rất khó chịu, khạc nhổ mai gần chết ngạt!

Các người nên lưu ý tới các điềm ấy, có khi vì vậy mà sinh ra ốm đau tàng tật, chết cũng nên. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chắc thế nào cũng khỏi. Bệnh ho người dần đi, các ống phổi như mới sơn dầu, làm cho đờm dễ chảy ra ngoài, không bị tắc nghẹn nữa. Thuốc đó ở lại trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Biết bao nhiêu người khỏe sở nên chịu lấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở «2, rue de la Gare à Audincourt, Doubs» có viết cho chúng tôi cái thơ này:

«Thật thế, ông ạ, tôi xin nói cho mọi người biết rằng thuốc ngọt xứ Vosges chữa bệnh ho thật là khiến hiệu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chữa thế nào cũng không khỏi. Sáng dậy người tôi lừ đừ mỏi mệt, chả làm gì được cả.»

«Tôi ho nhiều quá, thành ra đánh thức cả mọi người trong nhà. Một bà láng diềng bèn cho tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, được ít ngày, bệnh ho tan mất. Tôi sung sướng quá, ngủ yên, vui làm việc. Động một tí tôi uống ngay một thìa thuốc ngọt xứ Vosges, Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay».

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm, 69 bis, Avenue de Châtillon, Paris

Đĩa hát VICTOR

Phụng - Hào 1937

Miles Phùng-Há, Tư-Sọng. M.M. Năm-Châu, Tư-Út ca nhiều bản mới đặc sắc. Đĩa hát bộ Saigon TÂN-THÀNH-BAN danh tiếng nhất ở Nam-kỳ. Hướng-đạo, hát Cao-Miên, đờn ngũ âm.

Đại-lý đĩa VICTOR, máy hát DOUGLUS và máy VICTROLA

RCA

LÊ-VĂN-TÀI
82 -:- rue G. Guynemer -:- 82
SAIGON

INJECTION PEYRARD

Thuốc thọ hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỀ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi. Trong 222 người A-Rập dùng thuốc nầy chỉ lành bịnh hết 221 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger). Bán nơi các nhà thuốc có danh.

Bệnh Quỷ Thuốc Tiên

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-La, mới hay đã nhập cốt, hay Lậu đã Nhập-cốt, thì trong người vẫn được khỏe mạnh, chỉ khi sớm thức dậy uống rượu vào, trong người mệt nhọc thì sáng có tí mủ, hay nước đái vàng, hay có cặn trắng, như thế là lậu nhập cốt, bệnh như thế vô tình đi lại với vợ, khi người vợ mắc phải thì không đau buốt gì, chỉ thấy ra khí hư, huyết bạch, sau các vi trùng ấy nó ăn vào trong tử cung, thì hay lạnh bụng, đau bụng, đau gịt cơn (Métrite) đa thì vàng, hay nóng sốt vặt, hay nhức đầu v. v., vì không đau buốt, vì tử cung của đàn bà nó ngăn và to, vì thế không mấy người biết mình thường phải bịnh lậu, như thế để lâu sinh ra lắm bịnh nguy hiểm lắm. Vậy các ngài muốn các bịnh đó mà đã uống đủ các thứ thuốc, trong Nam, ngoài Bắc, rồi, bịnh vẫn không khỏi và rất hết nọc độc, hãy cứ tin dùng thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP 67 Ninh-xá BẮC-NINH (Tonkin) nếu thế nào cũng mau khỏi và rất hết nọc độc, người không hại, không hai sinh dục, thực như thế, cứ bán hiệu không khư mọi người nói như thần, như thánh rất lợi chỉ là lấy người có bịnh, tiền mất bịnh còn, còn thuốc các hàn hiệu bỏ uống là khỏi, thuốc lậu 1$00; Tim-La 2$00 1 lọ, khi mua gửi tiền hồi giao ngân; bán tại 16 Nam-Hưng Phanthiết, Quảng Lợi Chợ Gôm Phanrý Mai Linh 60 Avenue Paul Doumer Haiphong, cần đại-lý Huế, Saigon, vân vân

Các Ngài nên DÙNG những RƯỢU HẢO-HẠNG làm ở bên PHÁP

Rượu vang hảo-hạng *BORDEAUX* trắng và đỏ

Rượu vang tốt *BOURGOGNE* «Chauvenet»

Rượu bọt *MOUSSEUX* comte de *VILLIERS*

Rượu sâm-banh *CHAMPAGNES CHARLES HEIDSIECK* ou *LOUIS D'ARZELLES*

BÁN Ở HIỆU

POINSARD & VEYRET

HAIPHONG – HANOI

và các hàng tạp-hóa to.

Représentant pour l'Annam

Trần-Cương — *Rue Verdun* -:- TOURANE

NHÂN-TẠO-HUYẾT
BỔ-HUYẾT-SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sưng, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ

CỐ-TINH BỔ-THẬN
THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi lăn miên, chiêm bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt, «trong sạch và sát trừ được vi-trùng lậu, giang mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu «rất quí như SÂM mật ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

Biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có
SHELL

Trong mùa viêm nhiệt, muốn tránh khỏi các chứng bịnh vặt, nên có sẵn trong mình một ve dầu Đại-Quang.

DẦU ĐẠI-QUANG

Mùi thơm dịu, không nồng gắt, rẻ tiền, công hiệu rất mau.

Dầu Đại-Quang hay khu phong, giải cảm, trừ tà uế, tránh khỏi các chứng bịnh thiên thời, gặp khi nhức đầu, đau bụng, ngạt mũi, chóng mặt, cảm mạo sương hàn, trúng phong, trúng thử, sốt, rét, hoặc say rượu, say sóng, xoa dầu này liền kiến hiệu ngay, có sẵn ve dầu Đại-Quang trong mình thì khỏi lo tật bịnh chi hết.

Ve lớn giá bán 0$20 — Ve nhỏ giá 0$10. Khắp các nơi trong cõi Đông-Pháp đều có đại-lý.

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG

Tổng-cục tại CHOLON — Phân cục tại HANOI, 29, Phố Hàng-Ngang

Tiểu thuyết «Sử Đầu Quái Hiệp» đã ra số 6 đã biếu không xin Quí-Khách nhớ đón xem

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Bà Cả Thị Tuyết-Thục-Khanh